

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HSST
Ngày 28-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giáp Văn Cương

Bà Phan Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Thanh D sinh ngày: 17 tháng 7 năm 1982 tại thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thanh T (đã chết) và bà Lục Thị D, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; năm 2006 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”; năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 13/7/2020 bị Công an huyện Quảng Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Bé Ích M; sinh năm 1986; trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2/ Vi Quốc Đ; sinh năm 1988; trú tại: Xóm T, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3/ Lý Văn T; sinh năm 1983; trú tại: Xóm Đ, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

4/ Chu Sỹ N; sinh năm 1992; trú tại: Xóm Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

5/ Bé Đình N1; sinh năm 1985; trú tại: Xóm X, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 26/6/2022 tổ công tác của Công an thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tiến hành gửi giấy triệu tập đối với Hoàng Thanh D trú tại tổ dân phố H, thị trấn Q để phục vụ công tác xét nghiệm chất ma túy, khi đến chỗ ở của D thì phát hiện Bé Ích M, sinh năm 1986 trú tại xóm N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng đang ngồi tại bàn uống nước trong phòng khách nhà của D, trên bàn uống nước có 01 mảnh giấy màu bạc trắng, 01 vỏ lọ thủy tinh, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Bé Ích M khai toàn bộ các đồ vật trên đều là của M dùng để sử dụng trái phép chất ma túy vừa mua với D.

Hoàng Thanh D thừa nhận vừa bán ma túy cho M đồng thời tự nguyện giao nộp 02 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng cất giấu trong buồng ngủ, tiếp đó D giao nộp thêm 11 gói gồm 05 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, 05 gói được gói bằng giấy trắng và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng, D khai nhận là Heroine của D. Công an thị trấn Quảng Uyên đã tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật cùng 01 điện thoại di động và số tiền 243.000đ (*Hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng*) của Hoàng Thanh D đồng thời giao người cùng tài liệu, đồ vật tạm giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa để tiến hành tố tụng theo thẩm quyền.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Hoàng Thanh D là 1,505g (*Một phẩy năm trăm linh năm gam*).

Tại bản kết luận giám định số 171/GĐMT ngày 06/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Hai mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine*".

Quá trình điều tra Hoàng Thanh D khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2022, D một mình đón xe bus từ nhà đi đến đầu cầu (không biết tên) thuộc xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng gặp một người đàn ông không quen biết (có biểu hiện giống người nghiện), D đi đến gần thì người đó hỏi “có lấy hàng không”, D trả lời “có” rồi đưa cho người đó 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), người đó nhận tiền và đưa lại cho D 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. D nhận gói ma túy rồi đi về nhà đem số ma túy vừa mua được chia thành 16 gói nhỏ, cất giấu 05 gói ở dưới chiếu trong phòng ngủ sau đó D đã sử dụng hết 02 gói, 11 gói còn lại giấu trong đồng cát ở trong bếp. Ngày 26/10/2022 Bé Ích M đến gặp và hỏi mua ma túy, D bán cho M 01 gói ma túy cất giấu trong phòng ngủ với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), giao dịch xong M hỏi D “cho em dùng đây luôn nhé”, D nói “dùng đi”, sau đó M đổ gói ma túy vào xilanh đã chuẩn bị sẵn và sử dụng ngay tại bàn uống nước trong nhà của D bằng hình thức chích. Khi M vừa sử dụng xong thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Trước đó Hoàng Thanh D đã nhiều lần đến khu vực đầu cầu thuộc xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh mua ma túy những người đàn ông không biết tên là gì, ở đâu, mỗi lần mua với số tiền từ 200.000đ đến 300.000đ để bản thân sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Từ tháng 5/2022 tại nhà riêng thuộc tổ dân phố H, thị trấn Q, D đã bán ma túy cho Lý Văn T, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, thị trấn Q, huyện Q 01 gói với giá 180.000đ (*Một trăm tám mươi nghìn đồng*), bán cho Bé Đình N1, sinh năm 1985, trú tại xóm X, xã P, huyện Q 01 gói với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); bán cho Vi Quốc Đ, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã P, huyện Q nhiều lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) nhưng không nhớ từng lần cụ thể, lần gần nhất vào ngày 25/6/2022 bán 01 gói với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*); bán cho Chu Sỹ N, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ, xã Q, huyện Q nhiều lần mỗi lần 01 gói với giá từ 100.000đ – 200.000đ chỉ nhớ lần gần đây nhất bán 01 gói với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Những người làm chứng là Vi Quốc Đ, Lý Văn T, Chu Sỹ N, Bé Đình N1 đều thừa nhận bản thân nghiện ma túy, và đã trực tiếp mua ma túy với Hoàng Thanh D. Bé Ích M sau khi mua ma túy với D và được sự đồng ý của D đã sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà của D.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSQH ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thanh D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra bị cáo thừa nhận đã bán ma túy cho Vi Quốc Đ 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), bán cho Chu Sỹ N 03 mỗi lần 01 gói, lần thứ nhất bán với giá 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng), lần thứ hai bán 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và lần thứ 3 bán với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Về số tiền 243.000đ (Hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng) cơ quan điều tra thu giữ là tiền bị cáo bán ma túy mà có; điện thoại chỉ dùng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo đề nghị được trả lại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thanh D về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” đồng thời trình bày quan điểm, hướng giải quyết vụ án như sau: Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vì lợi nhuận từ việc mua bán ma túy và để có tiền phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền mua bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội; đề nghị truy thu số tiền 1.007.000đ (Một triệu không trăm linh bảy nghìn đồng).

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý, do đó không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về hòa nhập với xã hội và sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Thanh D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: Lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/6/2022 và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/6/2022 tại nhà riêng của Hoàng Thanh D thuộc Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng Tổ công tác Công an thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa bắt quả tang Hoàng Thanh D đang tàng trữ 13 (Mười ba) gói Heroine có tổng khối lượng 1,505g (Một phẩy năm trăm linh năm gam). Đây là ma túy do D mua với một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực cầu (không biết địa danh cụ thể) thuộc địa phận xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 26/6/2022 Dũng đã bán cho Bé Ích M, sinh năm 1986, trú tại xóm N, xã Đ, huyện Q 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), khi M đang sử dụng trái phép chất ma túy vừa mua được tại nhà của D thì bị lực lượng chức năng phát hiện, băng quả tang.

Trước đó, Hoàng Thanh D đã nhiều lần đến khu vực đầu cầu (không biết địa danh cụ thể) thuộc xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh mua ma túy những người đàn ông không biết tên là gì, ở đâu, mỗi lần mua với số tiền từ 200.000đ đến 300.000đ để bản thân sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Từ tháng 5/2022 tại nhà của mình, D đã bán ma túy cho Lý Văn T, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, thị trấn Q, huyện Q 01 gói với giá 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng), bán cho Bé Đình N1, sinh năm 1985, trú tại xóm X, xã P, huyện Q 01 gói với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); bán cho Vi Quốc Đ, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã P, huyện Q 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); bán cho Chu Sỹ N, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ, xã Q, huyện Q 03 lần mỗi lần 1 gói, lần thứ nhất bán với giá 170.000đ (Một trăm bảy mươi

ngàn đồng), lần thứ hai bán với giá 100.000đ (*Một trăm ngàn đồng*) và lần thứ 3 bán với giá 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc làm của mình bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng từ lợi nhuận của việc buôn bán và gieo rắc cái chết trắng nhằm mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Thanh D về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đầy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã nhiều lần bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền mua bán ma túy mà có; trả lại thoạt di động cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo đã bán Heroine và thu lợi bất chính 1.007.000đ (*Một triệu không trăm linh bảy nghìn đồng*) nên cần truy thu số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroin, Hoàng Thanh D khai mua với những người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu thuộc xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của những người này, nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

Đối với những người mua ma túy với Hoàng Thanh D, cơ quan điều tra đã đã thông báo đến chính quyền địa phương nơi cư trú để lập hồ sơ quản lý, riêng với Bê Ích M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Quảng Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Hoàng Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh D phạm các tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***” và “***Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy***”.

Xử phạt **Hoàng Thanh D** 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 (*Hai*) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái

phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt cả hai tội là 9 (*Chín*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ là ngày 26/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Số 171/KL-KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ: Hoàng Thanh D mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và 05 (*Năm*) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (*Một*) phong bì niêm phong mặt trước ghi “giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Hoàng Thanh D bắt ngày 26/6/2022”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 (*Bốn*) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; 01 (*Một*) phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “Tang vật của Bé Ích M”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 243.000đ (*Hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng*).

+ Trả lại cho bị cáo 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, loại bàn phím bấm số IMEI: 355149119998304, số IMEI2: 355149117778304, điện thoại gắn sim số thuê bao: 0353.938.095 máy cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 11 năm 2022.

Truy thu số tiền 1.007.000đ (*Một triệu không trăm linh bảy nghìn đồng*) do bị cáo bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Hiền